

NHẬN THỨC VÀ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG VÀ CHỈNH ĐỐN ĐẢNG Ở VIỆT NAM

NGUYỄN ĐỨC THIỆN^(*)

Tóm tắt: Bài viết đi sâu vào các vấn đề: Học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về “Xây dựng, chỉnh đốn Đảng; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu”. Từ đó, đề xuất một số nhiệm vụ nhằm tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh trong giai đoạn mới nhằm giữ ổn định và phát triển bền vững chế độ chính trị ở nước ta, thực hiện thành công mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Từ khóa: Chỉnh đốn Đảng; học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng; xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Abstract: The article analyzed Ho Chi Minh's ideology on (i) building and rectifying the communist party towards a clean and strong political party, (ii) developing the capacity of party members, especially party leaders, (iii) prevent moral and political deterioration, self-evolution", "self-transformation", corruption and bureaucracy. Tasks were proposed to facilitate building and rectifying a clean and strong communist party in the new period, towards political stability, sustainable development, and successful achievement of the Vietnam Communist Party's objective: "rich people, strong nation, equitable, democratic and civilized society".

Keywords: Party rectification; study Ho Chi Minh's thought on Party building; building a strong and clean communist party.

Ngày nhận bài: 15/01/2021; Ngày sửa bài: 02/02/2021; Ngày duyệt đăng bài: 27/6/2021.

Đặt vấn đề

Trong bản Di chúc lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Thực hiện lời căn dặn của Người trước lúc đi xa, Đảng ta đã không ngừng xây dựng, chỉnh đốn cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức để viết tiếp những trang sử hào hùng của dân tộc đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới. Chỉnh đốn và đổi mới nhằm làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; làm cho Đảng

trở thành một khối thống nhất, vững mạnh, đủ sức vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và chỉnh đốn Đảng có nội dung sâu sắc, nhưng nhiều người chưa nhận thức được hoặc chưa vận dụng được tư tưởng đó. Bài viết này sẽ làm rõ thêm tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, thành tựu và hạn chế trong vận dụng tư tưởng đó và giải pháp khắc phục hạn chế ấy.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và chỉnh đốn Đảng

Điều mà Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm nhất trong suốt cuộc đời phấn đấu, hi

^(*) Trường Đại học Nội vụ Hà Nội;
Email: thiennguyenajc@gmail.com

sinh vì nước, vì dân là phải xây dựng cho được một bộ tham mưu cách mạng đủ phẩm chất, năng lực lãnh đạo dân tộc tiến hành cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng, bảo vệ chế độ xã hội mới thật sự vì nhân dân, vì con người. Người đã để lại cho Đảng ta di sản tư tưởng và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn vô giá, đặt nền tảng cho lý luận về đảng cách mạng, đảng cầm quyền, về xây dựng, chỉnh đốn đảng với hệ thống lý luận điểm khoa học đầy tính sáng tạo.

Trong bài nói chuyện tại lớp chính huấn đầu tiên của Trung ương (ngày 11-5-1952), Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: “Vì điều kiện khó khăn, mà số đông cán bộ và đảng viên chưa được huấn luyện hẳn hoi cho nên tư tưởng và trình độ chính trị còn thấp kém và lèch lạc. Điều đó tỏ rõ ra ở mỗi khuyết điểm như: không nắm vững chính sách trường kỳ kháng chiến, tự lực cánh sinh; không phân biệt rõ ràng bạn và địch, bệnh quan liêu, công thần và nạn tham ô hủ hóa khá nặng...”⁽¹⁾. Từ đó, có thể thấy xây dựng Đảng là cơ hội để mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện, giáo dục và tu dưỡng, ngày một tiến bộ hơn, trở thành người cách mạng chân chính. Trong Di chúc, Người cũng đề ra những yêu cầu cơ bản về đạo đức của cán bộ, đảng viên và yêu cầu xuất phát từ bản chất cách mạng của Đảng, từ mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tổ thật trung thành của nhân dân”⁽²⁾.

Trước hết, xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận và tổ chức; lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Mở đầu tác phẩm “Đường

cách mạng”, Hồ Chí Minh đã đưa luận điểm nổi tiếng của V.Lê-nin: “Không có lý luận cách mạng thì không có cách mạng vận động... Chỉ có theo lý luận cách mạng tiền phong, đảng cách mạng mới làm nổi trách nhiệm cách mạng tiền phong”⁽³⁾. Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” (10-1947), Người viết: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công tác thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi”⁽⁴⁾. Như vậy, khẳng định Cách mạng Việt Nam “trước hết phải có Đảng cách mạng”, Người còn muốn nhắc đến một điều đặc biệt quan trọng: dẫn đường cho mọi hoạt động của cách mạng đều cần thiết phải có một học thuyết, một chủ nghĩa cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Có lý luận soi đường thì quần chúng hành động mới đúng đắn, mới phát hiện được tài năng và lực lượng vô cùng tận của mình”⁽⁵⁾.

Hai là, thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Nguyên tắc tập trung, dân chủ: Theo Hồ Chí Minh, “Đảng tổ chức theo nguyên tắc dân chủ tập trung. Nghĩa là: Cá nhân phải phục tùng đoàn thể, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương. Trong Đảng, bất kỳ cấp trên hoặc cấp dưới, đảng viên cũ hoặc đảng viên mới, đều nhất định phải giữ kỷ luật của giai cấp vô sản⁽⁶⁾. Đây là nguyên tắc rường cột,

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 414-415.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 622.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 279.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 273.

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 277.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 277.

quan trọng nhất để xây dựng Đảng chặt chẽ, vững chắc, phát huy được sức mạnh tổng hợp trong toàn Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích về tập thể lãnh đạo, về cá nhân phụ trách: “Việc gì đã được đồng người bàn bạc kỹ lưỡng rồi, kế hoạch định rõ ràng rồi, thì cần phải giao cho một người hoặc một nhóm ít người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành. Như thế mới có chuyên trách, công việc mới chạy. Nếu không có cá nhân phụ trách thì sẽ sinh cái tệ người này ủy cho người kia, người kia ủy cho người nọ, kết quả là không ai thi hành. Như thế thì việc gì cũng không xong”⁽⁷⁾.

Ba là, xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần chỉ rõ: Cán bộ là những người vừa xây dựng nên chính sách vừa đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành, đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt ra chính sách đúng đắn, phù hợp với thực tiễn cách mạng đặt ra. Vì vậy, cán bộ chính là “cái gốc của mọi công việc”. Đảng phải coi xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài là “công việc gốc” của Đảng. Trên thực tế, ở đâu có cán bộ tốt thì ở đó có phong trào tốt và ngược lại thì phong trào sẽ yếu và đi xuống, thậm chí là tạo nên nhiều hệ lụy cho cách mạng. “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung”⁽⁸⁾.

Bốn là, thường xuyên xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Theo Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng và chỉnh đốn Đảng là hai mặt của một quá trình thống nhất, có quan hệ chặt chẽ với nhau, gắn kết với nhau vì mục tiêu đem lại cho Đảng một chất lượng mới, một tầm cao mới để Đảng

luôn tồn tại với tư cách người lãnh đạo cách mạng, luôn phát triển với tư cách Đảng cầm quyền. Do vậy, với Người, xây dựng và chỉnh đốn Đảng không chỉ là nhiệm vụ then chốt, mang tầm chiến lược, mà còn là công việc thường xuyên của Đảng trong vai trò lãnh đạo cách mạng, bởi “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁽⁹⁾.

2. Thực trạng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và chỉnh đốn Đảng ở Việt Nam hiện nay

Trong giai đoạn cách mạng mới hiện nay bên cạnh những thời cơ mới, vận hội mới, dân tộc ta cũng đứng trước không ít những khó khăn, thách thức. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam càng phải được khẳng định, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng cần được nâng cao hơn bao giờ hết để ứng với các yêu cầu, nhiệm vụ mà lịch sử dân tộc giao phó. Thực tiễn trong 90 năm qua của cách mạng Việt Nam cho thấy, Đảng ta luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng, xem đây là nhiệm vụ then chốt, quyết định đến sức mạnh, uy tín của Đảng. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều nghị quyết, kết luận, chỉ thị về xây dựng Đảng, trong đó điển hình là 4 nghị quyết sau:

Một là, Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 26-6-1992, của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII), về “Một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng” được cho là cuộc chỉnh đốn Đảng lần thứ nhất, khi sự sụp đổ của mô hình chủ

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 274.

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 619.

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, HN, tr. 269.

nghĩa xã hội ở Liên Xô đã làm thay đổi lớn cục diện chính trị thế giới, đặt cách mạng nước ta trước những thời cơ mới và những thách thức mới. Những thành tựu bước đầu của công cuộc đổi mới đã chứng tỏ đường lối của Đảng ta là đúng đắn; cán bộ, đảng viên và nhân dân ta đoàn kết phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thử thách, thực hiện sáng tạo đường lối của Đảng. Tuy nhiên, bên cạnh đó, Đảng ta cũng bộc lộ những hạn chế, yếu kém, có những hạn chế đang trở thành nguy cơ không thể xem thường. Nghị quyết số 03-NQ/TW nêu rõ: “Trong Đảng có một bộ phận giảm sút ý chí chiến đấu, phai nhạt lý tưởng, dao động, mất lòng tin, trong đó một số chịu ảnh hưởng của khuynh hướng cơ hội, xét lại, muốn đưa đất nước đi con đường khác; thậm chí đã có người phản bội, đầu hàng. Không ít cán bộ, đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân thực dụng cuốn hút, trở nên thoái hóa, hư hỏng. Tệ tham nhũng, hối lộ, buôn lậu, ăn chơi vung phí tài sản của nhân dân rất nghiêm trọng và kéo dài. Những hiện tượng đó gây tác hại lớn, làm tổn hại thanh danh, uy tín của Đảng”⁽¹⁰⁾.

Hai là, Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 2-2-1999, của Hội nghị lần thứ 6 (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII), về “Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay” nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng tâm là phát huy ưu điểm, kiên quyết sửa chữa các khuyết điểm, tiếp tục củng cố, chỉnh đốn, để ngày càng vững mạnh về mọi mặt, đặc biệt là về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tổ chức và cán bộ, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ba là, cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng lần thứ ba được đánh dấu bởi sự ra đời của Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16-1-2012, của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung

ương Đảng khóa XI, về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Nghị quyết khẳng định, bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng, gây ra thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Một số vấn đề cấp bách nổi lên trong giai đoạn này, đó là: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lăng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc”⁽¹¹⁾. Với phương châm nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, khách quan, không nể nang, né tránh; thực hiện các giải pháp một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, kết hợp “chống và xây”, “xây và chống”, nói đi đôi với làm, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, trì trệ nhất, Đảng ta đã lãnh đạo cuộc chỉnh đốn Đảng với trách nhiệm và quyết tâm chính trị cao, tạo được những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị.

Bốn là, Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở đặt mục tiêu: “Đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở

⁽¹⁰⁾ Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 26-6-1992, của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII, về “Một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng”.

⁽¹¹⁾ Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16-1-2012, của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

nhằm xây dựng tổ chức bộ máy đồng bộ, tinh gọn, có tính ổn định, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng hợp lý”; “Cần tăng cường kiêm nhiệm một số chức danh trong các tổ chức của hệ thống chính trị”.

Năm là, Nghị quyết số 04/NQ-TW, ngày 30-10-2016, của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” chú trọng vào nhiệm vụ nâng cao nhận thức trong toàn Đảng về nguy cơ và đề ra các giải pháp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ; góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, biết đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân; củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng. Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016, của Bộ Chính trị đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; đã có nhiều mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo đem lại hiệu quả thiết thực. Các cấp ủy, tổ chức đảng coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết, tuyên truyền, nhân rộng những điển hình tiên tiến, tấm gương “người tốt, việc tốt” bằng nhiều hình thức phong phú, có tác dụng lan tỏa trong Đảng và trong xã hội. Những kết quả nổi bật nêu

trên đã góp phần quan trọng làm cho Đảng ta đoàn kết hơn, vững mạnh hơn, trong sạch hơn và niềm tin của nhân dân đối với Đảng được tăng cường hơn; tạo nền tảng, tiền đề vững chắc đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thời gian qua vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu của tình hình mới. Công tác đấu tranh phát hiện, ngăn chặn, xử lý tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; năng lực tự phát hiện và xử lý sai phạm của một số cấp ủy, tổ chức đảng vẫn là khâu yếu, chậm được khắc phục. Tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí; chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc vẫn còn nghiêm trọng. Các biểu hiện về sự phai nhạt lý tưởng, xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” còn diễn biến phức tạp, làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Các thế lực thù địch vẫn đang tìm mọi cách phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta; chúng ra sức xuyên tạc, vu cáo Đảng, Nhà nước ta, tấn công quyết liệt, trực diện vào hệ tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng, kích động, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân.

3. Giải pháp nhằm vận dụng tốt hơn tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và chỉnh đốn Đảng ở Việt Nam hiện nay

Kế thừa, phát huy những kết quả công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội

XI và xuất phát từ tình hình thực tế, Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: *Trong những năm tới, trước yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới, phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, mà trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI ‘Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay’*. Thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã dành nhiều thời gian, công sức và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc thể chế hóa, cụ thể hóa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng để thực hiện, nhất là công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ - khâu “then chốt” của nhiệm vụ “then chốt”. Các chủ trương, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã được các cơ quan chức năng của Nhà nước kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa, làm căn cứ chính trị, pháp lý quan trọng để các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ và kết hợp chặt chẽ các nội dung của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Cụ thể là:

Thứ nhất, tăng cường công tác tư tưởng và lý luận, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Các cấp ủy, tổ chức đảng cần tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục và hiệu quả của công tác tư tưởng; luôn bám sát thực tiễn, đi sâu đi sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn, vướng mắc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; chủ động nắm bắt và kịp thời giải quyết những vấn đề tư tưởng nổi lên trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; bảo đảm vững chắc trận địa tư tưởng, lý luận của Đảng, tăng cường đấu tranh chống các âm mưu “diễn biến hòa bình”, các luận điệu xuyên tạc

của các thế lực thù địch và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong việc nắm bắt, giải quyết và báo cáo kịp thời về tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, tự giác tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần thể hiện được ý thức cầu thị tiến bộ; tinh thần ham học tập ở mọi lúc, mọi nơi; có ý thức kiên trì rèn luyện thói quen, phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, nghiêm túc, cụ thể; tự đánh giá bản thân để lựa chọn cách thức, biện pháp rèn luyện phù hợp; có thái độ nghiêm khắc trong tự phê bình, lắng nghe ý kiến nhận xét của quần chúng, cấp trên, cấp dưới và đồng cấp về bản thân mình. Thực hiện có hiệu quả chủ trương người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chủ động phát huy ưu điểm, khắc phục sai lầm, khuyết điểm để không ngừng tự hoàn thiện bản thân.

Nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của từng cán bộ, đảng viên trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức, lối sống. Quá trình thực hiện phải bảo đảm dân chủ, nghiêm túc, thẳng thắn với tinh thần xây dựng, đúng yêu cầu, nội dung, cách làm, thời gian. Cấp trên phải thực sự là tấm gương trong tự phê bình và phê bình; các đồng chí lãnh đạo phải thực sự gương mẫu, nghiêm túc tự phê bình và phê bình, làm gương cho cấp dưới noi theo.

Thứ ba, tiếp tục củng cố tổ chức cơ sở đảng, đổi mới sinh hoạt chi bộ và nâng cao chất lượng đảng viên.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng gắn với xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ uy tín ở cơ sở, trước hết là bí thư cấp ủy có phẩm chất, năng lực, uy tín và đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, thật sự tiên phong, gương mẫu; tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và phương thức hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; đẩy mạnh việc xây dựng, củng cố và phát triển tổ chức đảng ở cơ sở.

Thứ tư, đổi mới đồng bộ, mạnh mẽ công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Kết hợp chặt chẽ việc xây dựng đội ngũ cán bộ với sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế bộ máy hệ thống chính trị, gắn với đấu tranh đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới chính sách tiền lương; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII. Đổi mới và tăng cường công tác cán bộ và quản lý cán bộ trong hệ thống chính trị, tập trung khắc phục bằng được những yếu kém trong công tác cán bộ, xử lý nghiêm minh những sai

phạm của cán bộ mà dư luận đang bức xúc. Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy, nhất là cấp ủy cơ sở, trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ và trong phát hiện, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm. Tiếp tục hoàn thiện quy định về tổ chức, bộ máy và công tác bảo vệ chính trị nội bộ, góp phần bảo đảm sự trong sạch về chính trị trong nội bộ.

Thứ năm, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, góp phần phòng chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đạt hiệu quả.

Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên để phát hiện sớm và ngăn chặn kịp thời những hành vi sai phạm. Nội dung kiểm tra, giám sát phải toàn diện, cả về tư tưởng chính trị, động cơ, thái độ, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, lối sống và thu nhập, tài sản bất minh của cá nhân, gia đình cán bộ, đảng viên. Chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu tổ chức đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Kết hợp chặt chẽ giữa kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra của Chính phủ, công tác giám sát của Quốc hội và các cơ quan hành pháp, tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân theo đúng chức năng và thẩm quyền.

Thứ sáu, tiếp tục hoàn thiện thể chế nhằm tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục hoàn thiện các quy định của Đảng nhằm tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và phòng, chống suy thoái, tiêu cực, tham nhũng theo Nghị quyết Hội nghị Trung

ương 4, Trung ương 6 và Trung ương 7 khóa XII. Sớm ban hành các quy định nhằm bảo đảm cơ chế giám sát về tư cách đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức. Bổ sung, sửa đổi, ban hành hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước nhằm phòng, ngừa có hiệu quả sự suy thoái, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong bộ máy, nhất là ở những lĩnh vực quan trọng, những lĩnh vực có nhiều nguy cơ xảy ra sai phạm của hệ thống chính trị.

Thứ bảy, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng và Nhà nước với nhân dân.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; “Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại cho dân, ta phải hết sức tránh. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động nhân dân theo hướng thiết thực, lấy nhu cầu, lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân làm động lực quan trọng cho công tác vận động, tập hợp nhân dân; hướng về cơ sở, chú ý những nhân tố mới, những cách làm sáng tạo, có ảnh hưởng lan tỏa sâu rộng. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri, giám sát, tiếp dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân. Đấu tranh mạnh mẽ với các biểu hiện thô sơ, vô cảm, cửa quyền, hách dịch, những nhiễu đồi với nhân dân.

Kết luận

Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay là yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng. Mỗi cán bộ, đảng viên cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, ra sức tu dưỡng, rèn luyện, thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao

năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu ngang tầm nhiệm vụ thời kỳ mới. Chỉ có như vậy chúng ta mới tạo ra được sự thống nhất về tư tưởng chính trị trong Đảng, mới có đầy đủ cơ sở khoa học để đấu tranh chống suy thoái tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Qua đó, giữ ổn định và phát triển bền vững chế độ chính trị ở nước ta, thực hiện thành công mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam (bổ sung, phát triển năm 2011), *Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên CNXH*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 09/2/2007 về đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, định hướng đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước, *Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/01/2012 về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay.
- Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.